

Số: 179/CD-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban Kiểm tra công đoàn.

Thực hiện Kế hoạch số 56/KH-LĐLĐ nhận ngày 14/9/2020 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-TLĐ ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban Kiểm tra công đoàn, Ban Thường vụ Công đoàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch sơ kết 5 năm thực hiện các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện đánh giá, phân tích những kết quả đã đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm rút ra sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 6b ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XI nhằm tiếp tục hoàn thiện các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát công đoàn và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn các công đoàn cơ sở.

2. Yêu cầu

- Đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó nêu bật những kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc, mặt hạn chế, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục;

- Phân tích, dự báo các vấn đề mới phát sinh trong tình hình mới để có định hướng, bổ sung các giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo;

- Việc sơ kết Nghị quyết được tiến hành từ Công đoàn cơ sở trở lên, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cấp.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Công tác tổ chức, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

- Việc triển khai phổ biến, quán triệt Nghị quyết;

- Việc cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch trong quá trình thực hiện Nghị quyết;

- Việc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện;

- Sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các CĐCS đối với tổ chức và hoạt động Ủy ban Kiểm tra công đoàn.

2. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát công đoàn và Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp

- Việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát công đoàn.

- Đánh giá, kết quả đã đạt được, những khó khăn, vướng mắc, mặt hạn chế, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục:

+ Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới;

+ Công tác kiểm tra, giám sát khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn, nghị quyết, quy định, chỉ thị của tổ chức Công đoàn Việt Nam;

+ Công tác kiểm tra, giám sát việc thu, chi, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động công đoàn;

+ Công tác giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, quy định, chỉ thị của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước;

+ Công tác tham mưu, xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi có vi phạm theo quy định;

+ Công tác giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo;

+ Công tác tổ chức, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn đối với ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

3. Việc kiện toàn, củng cố tổ chức Ủy ban Kiểm tra

- Kết quả việc rà soát, kiện toàn tổ chức, bố trí cán bộ làm công tác kiểm tra theo nghị quyết đã đề ra, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục;

- Việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát công đoàn.

4. Công tác ban hành văn bản, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn

- Đánh giá việc ban hành văn bản do Ủy ban Kiểm tra hoặc đoàn kiểm tra đảm bảo thể thức theo quy định;
- Nội dung bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đã phù hợp với yêu cầu trình độ, đặc điểm của đối tượng được bồi dưỡng, sát với thực tiễn hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn mỗi cấp hay chưa;
- Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ công tác cho các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của các công đoàn cơ sở không có Ủy ban Kiểm tra công đoàn (đối với đơn vị dưới 30 đoàn viên).

5. Việc đảm bảo điều kiện làm việc và thực hiện các cơ chế chính sách đối với cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các CĐCS đã quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho hoạt động Ủy ban Kiểm tra công đoàn như phòng làm việc, phòng tiếp đoàn viên, người lao động; đảm bảo trang thiết bị tối thiểu cần thiết cho cán bộ Ủy ban Kiểm tra hoạt động;
- Sắp xếp thời gian và tạo điều kiện để cán bộ Ủy ban Kiểm tra các CĐCS tham gia các hoạt động của Ủy ban Kiểm tra công đoàn;
- Quan tâm đầu tư về kinh phí hoạt động đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát công đoàn, kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn hàng năm;
- Chế độ, chính sách đãi ngộ ngoài chính sách của Nhà nước đối với cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát công đoàn.

6. Kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra

- Hàng năm, 100% các CĐCS tự kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và tài chính có gửi biên bản về công đoàn ĐHQG-HCM.
- Trong nhiệm kỳ, 70% trở lên cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra công đoàn;
- 100% đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của công đoàn được giải quyết và 70% đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền cơ quan Nhà nước và tổ chức khác liên quan đến quyền lợi của đoàn viên và người lao động, công đoàn có văn bản tham gia thể hiện rõ quan điểm giải quyết;
- 100% dấu hiệu vi phạm khi phát hiện được kiểm tra kịp thời.

7. Đề xuất phương hướng, giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Đề xuất bổ sung, hoàn thiện các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết trong thời gian tới.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN VIỆC SƠ KẾT:

1. Hình thức

Căn cứ vào tình hình và điều kiện của từng đơn vị, các CĐCS có thể tổ chức hội nghị sơ kết riêng hoặc kết hợp báo cáo sơ kết tại hội nghị Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp, khuyến khích các đơn vị có điều kiện tốt tổ chức hội nghị sơ kết riêng tại đơn vị.

2. Thời gian: Các công đoàn cơ sở tổ chức sơ kết xong trước **20/9/2020**;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch này, các công đoàn cơ sở xây dựng kế hoạch cụ thể, chỉ đạo tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 06b với hình thức tổ chức phù hợp, hoặc kết hợp trong kỳ hội nghị Ban Chấp hành cùng cấp (khuyến khích các đơn vị có điều kiện, tổ chức hội nghị sơ kết riêng tại đơn vị); thực hiện báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết 6b, kèm biểu số liệu gửi về Công đoàn ĐHQG-HCM trước ngày 25/9/2020.

Ban Thường vụ Công đoàn ĐHQG-HCM đề nghị các công đoàn cơ sở và nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện./.

Ghi chú:

- Thời gian tổ chức trước ngày 20/9/2020 là do Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh quy định.
- Kế hoạch này Công đoàn ĐHQG-HCM mới nhận vào ngày 14/9/2020.
- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các công đoàn cơ sở báo cáo về Công đoàn ĐHQG-HCM qua đồng chí Lâm Tường Thoại điện thoại 0903.818.494 để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- UBKT LĐLĐ;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu VT.



Lâm Tường Thoại .